

*Vĩnh Long, ngày 09 tháng 12 năm 2025*

Số: 281/2025/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 370/2025/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 11 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn:* Ông **Huỳnh Văn C**, sinh năm 1956

Địa chỉ: ấp Q, xã Q, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:* Bà **Đặng Thị T**, sinh năm 1963

Địa chỉ: ấp Q, xã Q, tỉnh Vĩnh Long.

Chỗ ở hiện nay: ấp P, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2025.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

- *Nguyên đơn:* Ông **Huỳnh Văn C**, sinh năm 1956

- *Bị đơn:* Bà **Đặng Thị T**, sinh năm 1963

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- *Về con chung:* Ông Huỳnh Văn C và bà Đặng Thị T thống nhất xác định ông bà không có con chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung:* Ông Huỳnh Văn C và bà Đặng Thị T thống nhất xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung phải thu, phải trả:* Ông Huỳnh Văn C và bà Đặng Thị T thống nhất xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Án phí sơ thẩm:* Miễn án phí sơ thẩm cho ông Huỳnh Văn C và bà Đặng Thị T do ông C và bà T là người cao tuổi thuộc trường hợp miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 4 – Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- UBND xã Quới An;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

**Trần Thị Ngọc Dung**